

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 4
Quyển Thứ 97
Hội Thứ Nhất

PHẨM CẦU BÁT-NHÃ
Thứ 27 - 9

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi tỷ giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời tỷ giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc tỷ giới pháp tánh, hoặc hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc rời tỷ giới pháp tánh, hoặc rời hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tỷ giới pháp tánh, chẳng hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời tỷ giới pháp tánh, chẳng rời hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tỷ giới pháp tánh, chẳng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời tỷ giới pháp tánh, chẳng rời hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi tỷ giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời tỷ giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi thiết giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời thiết giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc thiết giới pháp tánh, hoặc vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc rời thiết giới pháp tánh, hoặc rời vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế, đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thiết giới pháp tánh, chẳng vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời thiết giới pháp tánh, chẳng rời vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thiết giới pháp tánh, chẳng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời thiết giới pháp tánh, chẳng rời vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi thiết giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời thiết giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi thân giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời thân giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc thân giới pháp tánh, hoặc xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc rời thân giới pháp tánh, hoặc rời xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thân giới pháp tánh, chẳng xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời thân giới pháp tánh, chẳng rời xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thân giới pháp tánh, chẳng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời thân giới pháp tánh, chẳng rời xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi thân giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời thân giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi ý giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời ý giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc ý giới pháp tánh, hoặc pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc rời ý giới pháp tánh, hoặc rời pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng ý giới pháp tánh, chẳng pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời ý giới pháp tánh, chẳng rời pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng ý giới pháp tánh, chẳng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng rời ý giới pháp tánh, chẳng rời pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi ý giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh; chẳng nên cầu rời ý giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi địa giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh; chẳng nên cầu rời địa giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc địa giới pháp tánh, hoặc thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh; hoặc rời địa giới pháp tánh, hoặc rời thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng địa giới pháp tánh, chẳng thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh; chẳng địa giới pháp tánh, chẳng thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh; chẳng rời địa giới pháp tánh, chẳng rời thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng địa giới pháp tánh, chẳng thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh; chẳng rời địa giới pháp tánh, chẳng rời thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi địa giới pháp tánh, chẳng nên cầu nơi thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh; chẳng nên cầu rời địa giới pháp tánh, chẳng nên cầu rời thủy hỏa phong không thức giới pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi khổ thánh để pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tập diệt đạo thánh để pháp tánh; chẳng nên cầu rời khổ thánh để pháp tánh, chẳng nên cầu rời tập diệt đạo thánh để pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc khổ thánh để pháp tánh, hoặc tập diệt đạo thánh để pháp tánh; hoặc rời khổ thánh để pháp tánh, hoặc rời tập diệt đạo thánh để pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khổ thánh để pháp tánh, chẳng tập diệt đạo thánh để pháp tánh; chẳng rời khổ thánh để pháp tánh, chẳng rời tập diệt đạo thánh để pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khổ thánh để pháp tánh, chẳng tập diệt đạo thánh để pháp tánh; chẳng rời khổ thánh để pháp tánh, chẳng rời tập diệt đạo thánh để pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi khổ thánh để pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tập diệt đạo thánh để pháp tánh; chẳng nên cầu rời khổ thánh để pháp tánh, chẳng nên cầu rời tập diệt đạo thánh để pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi vô minh pháp tánh, chẳng nên cầu nơi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh; chẳng nên cầu rời vô minh pháp tánh, chẳng nên cầu rời hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc vô minh pháp tánh, hoặc hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh; hoặc rời vô minh pháp tánh, hoặc rời hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng vô minh pháp tánh, chẳng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh; chẳng rời vô minh pháp tánh, chẳng rời hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng vô minh pháp tánh, chẳng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh; chẳng rời vô minh pháp tánh, chẳng rời hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi vô minh pháp tánh, chẳng nên cầu nơi hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh; chẳng nên cầu rời vô minh pháp tánh, chẳng nên cầu rời hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi nội không pháp tánh, chẳng nên cầu nơi ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không pháp tánh; chẳng nên cầu rời nội không pháp tánh, chẳng nên cầu rời ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc nội không pháp tánh, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh; hoặc rời nội không pháp tánh, hoặc rời ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nội không pháp tánh, chẳng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không pháp tánh; chẳng rời nội không pháp tánh, chẳng rời ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nội không pháp tánh, chẳng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh; chẳng rời nội không pháp tánh, chẳng rời ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi nội không pháp tánh, chẳng nên cầu nơi

ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh; chẳng nên cầu rời nội không pháp tánh, chẳng nên cầu rời ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi chơn như pháp tánh, chẳng nên cầu nơi pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới pháp tánh; chẳng nên cầu rời chơn như pháp tánh; chẳng nên cầu rời chơn như pháp tánh, chẳng nên cầu rời pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc chơn như pháp tánh, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh; hoặc rời chơn như pháp tánh, hoặc rời pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng chơn như pháp tánh, chẳng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới pháp tánh; chẳng rời chơn như pháp tánh, chẳng rời pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng chơn như pháp tánh, chẳng pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh; chẳng rời chơn như pháp tánh, chẳng rời pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi chơn như pháp tánh, chẳng nên cầu nơi pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh; chẳng nên cầu rời chơn như pháp tánh, chẳng nên cầu rời pháp giới cho đến bất tư nghì giới pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, chẳng nên cầu nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh; chẳng nên cầu rời Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, chẳng nên cầu rời Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, hoặc Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh; hoặc rời Bồ thí Ba-la-mật-đa, hoặc rời Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, chẳng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh; chẳng rời Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, chẳng rời Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, chẳng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh; chẳng rời Bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng rời Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, chẳng nên cầu nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh; chẳng nên cầu rời Bồ thí Ba-la-mật-đa pháp tánh, chẳng nên cầu rời Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi bốn tĩnh lự pháp tánh, chẳng nên cầu nơi bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh; chẳng nên cầu rời bốn tĩnh lự pháp tánh, chẳng nên cầu rời bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc bốn tĩnh lự pháp tánh, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh; hoặc rời bốn tĩnh lự pháp tánh, hoặc rời bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng bốn tĩnh lự pháp tánh, chẳng bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh; chẳng rời bốn tĩnh lự pháp tánh, chẳng rời bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng bốn tĩnh lự pháp tánh, chẳng bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh; chẳng rời bốn tĩnh lự pháp tánh, chẳng

rời bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi bốn tinh lự pháp tánh, chẳng nên cầu nơi bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh; chẳng nên cầu rời bốn tinh lự pháp tánh, chẳng nên cầu rời bốn vô lượng, bốn vô sắc định pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi tám giải thoát pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh, chẳng nên cầu rời tám giải thoát pháp tánh, chẳng nên cầu rời tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc tám giải thoát pháp tánh, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh, hoặc rời tám giải thoát pháp tánh, hoặc rời tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tám giải thoát pháp tánh, chẳng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh, chẳng rời tám giải thoát pháp tánh, chẳng rời tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tám giải thoát pháp tánh, chẳng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh; chẳng rời tám giải thoát pháp tánh, chẳng rời tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi tám giải thoát pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh; chẳng nên cầu rời tám giải thoát pháp tánh, chẳng nên cầu rời tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng nên cầu nơi bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi pháp tánh; chẳng nên cầu rời bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng nên cầu rời bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc bốn niệm trụ pháp tánh, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh; hoặc rời bốn niệm trụ pháp tánh, hoặc rời bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi pháp tánh; chẳng rời bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng rời bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh; chẳng rời bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng rời bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng nên cầu nơi bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh; chẳng nên cầu rời bốn niệm trụ pháp tánh, chẳng nên cầu rời bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên không cầu nơi không giải thoát môn pháp tánh, chẳng nên cầu nơi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh; chẳng nên cầu rời không giải thoát môn pháp tánh, chẳng nên cầu rời vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc không giải thoát môn pháp tánh, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh; hoặc rời không giải thoát môn pháp tánh, hoặc rời vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng không giải thoát môn pháp tánh, chẳng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh; chẳng rời không giải thoát môn pháp tánh, chẳng rời vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng không giải thoát môn pháp tánh, chẳng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh; chẳng rời không giải

thoát môn pháp tánh, chẳng rời vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi không giải thoát môn pháp tánh, chẳng nên cầu nơi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh; chẳng nên cầu rời không giải thoát môn pháp tánh, chẳng nên cầu rời vô tướng, vô nguyện giải thoát môn pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi năm nhãn pháp tánh, chẳng nên cầu nơi sáu thần thông pháp tánh; chẳng nên cầu rời năm nhãn pháp tánh, chẳng nên cầu rời sáu thần thông pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc năm nhãn pháp tánh, hoặc sáu thần thông pháp tánh; hoặc rời năm nhãn pháp tánh, hoặc rời sáu thần thông pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng năm nhãn pháp tánh, chẳng sáu thần thông pháp tánh; chẳng rời năm nhãn pháp tánh, chẳng rời sáu thần thông pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng năm nhãn pháp tánh, chẳng sáu thần thông pháp tánh; chẳng rời năm nhãn pháp tánh, chẳng rời sáu thần thông pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi năm nhãn pháp tánh, chẳng nên cầu nơi sáu thần thông pháp tánh; chẳng nên cầu rời năm nhãn pháp tánh, chẳng nên cầu rời sáu thần thông pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi Phật mười lực pháp tánh, chẳng nên cầu nơi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh; chẳng nên cầu rời Phật mười lực pháp tánh, chẳng nên cầu rời bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh, Sở vì sao? Vì hoặc Phật mười lực pháp tánh, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh; hoặc rời Phật mười lực pháp tánh, hoặc rời bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Phật mười lực pháp tánh, chẳng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh; chẳng rời Phật mười lực pháp tánh, chẳng rời bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Phật mười lực pháp tánh, chẳng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh; chẳng rời Phật mười lực pháp tánh, chẳng rời bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi Phật mười lực pháp tánh, chẳng nên cầu nơi Phật mười lực pháp tánh, chẳng nên cầu nơi bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh; chẳng nên cầu rời Phật mười lực pháp tánh, chẳng nên cầu rời bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tánh hằng trụ xả pháp tánh; chẳng nên cầu rời pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng nên cầu rời tánh hằng trụ xả pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc pháp vô vong thất pháp tánh, hoặc tánh hằng trụ xả pháp tánh; hoặc rời pháp vô vong thất pháp tánh, hoặc rời tánh hằng trụ xả pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng tánh hằng trụ xả pháp tánh; chẳng rời pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng rời tánh hằng trụ xả pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng tánh hằng trụ xả pháp tánh; chẳng rời pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng rời tánh hằng trụ xả pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tánh hằng trụ xả pháp tánh; chẳng nên cầu rời pháp vô vong thất pháp tánh, chẳng nên cầu rời tánh hằng trụ xả pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi nhất thiết trí pháp tánh, chẳng nên cầu nơi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh; chẳng nên cầu rời nhất thiết trí pháp tánh, chẳng nên cầu rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc nhất thiết trí pháp tánh, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh; hoặc rời nhất thiết trí pháp tánh, hoặc rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nhất thiết trí pháp tánh, chẳng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh; chẳng rời nhất thiết trí pháp tánh, chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nhất thiết trí pháp tánh, chẳng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh; chẳng rời nhất thiết trí, chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi nhất thiết trí pháp tánh, chẳng nên cầu nơi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh; chẳng nên cầu rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh; chẳng nên cầu rời tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng nên cầu rời tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, hoặc tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh; hoặc rời tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, hoặc rời tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh; chẳng rời tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng rời tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh; chẳng rời tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng rời tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng nên cầu nơi tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh; chẳng nên cầu rời tất cả đà-la-ni môn pháp tánh, chẳng nên cầu rời tất cả tam-ma-địa môn pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi Dự lưu pháp tánh, chẳng nên cầu nơi Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh; chẳng nên cầu rời Dự lưu pháp tánh, chẳng nên cầu rời Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc Dự lưu pháp tánh, hoặc Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh; hoặc rời Dự lưu pháp tánh, hoặc rời Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Dự lưu pháp tánh, chẳng Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh; chẳng rời Dự lưu pháp tánh, chẳng rời Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Dự lưu pháp tánh, chẳng Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh; chẳng rời Dự lưu pháp tánh, chẳng rời Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi Dự lưu pháp tánh, chẳng nên cầu nơi Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh; chẳng nên cầu rời Dự lưu pháp tánh, chẳng nên cầu rời Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán pháp tánh.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên cầu nơi Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, chẳng nên cầu nơi Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả pháp tánh; chẳng nên cầu rời Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, chẳng nên cầu rời Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh. Sở vì sao? Vì hoặc Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, hoặc Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh; hoặc rời Dự

lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, hoặc rời Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh; hoặc Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu cầu tất cả như thế đều chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hữu sắc chẳng vô sắc, chẳng hữu kiến chẳng vô kiến, chẳng hữu đối chẳng vô đối, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, chẳng Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả pháp tánh; chẳng rời Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, chẳng rời Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh. Sở vì sao? Vì tất cả như thế đều là tánh vô sở hữu chẳng khá được. Bởi vô sở hữu chẳng khá được, nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng Dự lưu hướng dự lưu quả pháp tánh, chẳng Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh; chẳng rời Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, chẳng rời Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên cầu nơi Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, chẳng nên cầu nơi Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh; chẳng nên cầu rời Dự lưu hướng Dự lưu quả pháp tánh, chẳng nên cầu rời Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả pháp tánh.

--- o0o ---